

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP BÌNH THUẬN

Số: 393/CTLN

V/v báo cáo nội dung công bố công
khai thông tin của doanh nghiệp theo
Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày
01/4/2021 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 18 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng.

Thực hiện theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ
về quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận báo cáo công bố công khai
thông tin của doanh nghiệp theo các biểu tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày
01/4/2021 của Chính phủ, cụ thể:

1/ Nội dung công bố thông tin:

Phụ lục II, Biểu số 5: Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh
nghiệp 06 tháng năm 2025.

2/ Hình thức công bố thông tin:

Công ty đã thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử
<http://www.lamnghiepbinhthuan.com>.

Công TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận báo cáo Sở Tài chính xem xét tổng
hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty;
- Ban TGĐ Công ty;
- Phòng KD-MKT, TC-HC;
- Lưu VT, CT. Công ty.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

Lê Ngọc Cường

4	122/QĐ-CTLN	12/3/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng Bạch đàn TSC năm 2020 tại TK 274 xã Hàm Càn, TK280A xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam
5	160/QĐ-CT.CTLN	24/3/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng Keo lai 2018, 2020 tại TK 414, 407A, 415 xã Thắng Hải, xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận
6	201/QĐ-CT.CTLN	16/4/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng Keo lai 2019, 2021, Bạch đàn 2017, 2018 BĐTSC 2021 tại TK 280A xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam
7	218/QĐ-CT.CTLN	23/4/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng Keo lai 2018, 2020, BĐTSC 2018 DT 59,07ha tại xã Tân Bình, xã Tân Hải, TX. LaGi và xã Tân Xuân, huyện Hàm Tân
8	220/QĐ-CT.CTLN	23/4/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng BĐTSC 2018, 2019, 2020, 2021 DT 128,05ha tại xã Hàm Cường, xã Hàm Kiềm, xã Hàm Thạnh huyện Hàm Thuận Nam
9	250/QĐ-CT.CTLN	06/5/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt giá khởi điểm lô gỗ rừng trồng Keo lai 2020 DT 74,39ha tại xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam
10	284/QĐ-CTLN	20/5/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng Bạch đàn TSC 2018, 2019, 2020, 2021 tại TK 287A, 287B, 288, NQH tại xã Hàm Kiềm, xã Hàm Cường; TK 284, 285, 286 NQH xã Hàm Thạnh huyện Hàm Thuận Nam

11	285/QĐ-CT.CTLN	20/5/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng Keo lai 2018, 2020 Bạch đàn TSC 2018 tại TK 413, 400 xã Tân Bình, xã Tân Hải, TX. Lagi; TK 412A xã Tân Xuân, huyện Hàm Tân
12	301/QĐ-CTLN	02/6/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v khai thác gỗ rừng trồng Keo lai 2020 74,39 ha tại TK 280B tại xã Hàm Mỹ, Hàm Thuận Nam
13	329/QĐ-CTLN	13/6/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án công trình xây dựng cống, tường rào Trạm LN Tân Tiến
14	341/QĐ-CTLN	16/6/2025	Chủ tịch công ty	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình cống, tường rào Trạm LN Tân Tiến

II. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN.

BẢNG SỐ 2: THÔNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HDQT/DHĐCB thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

Giải thích:

- (2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;
- (3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;
- (4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);
- (5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD..);
- (6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

III. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH GIỮA DOANH NGHIỆP VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC:

Thông tin về các giao dịch có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên của doanh nghiệp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu... theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)

Giải thích:

- (2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;
- (3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;
- (4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);
- (5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD..);
- (6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.